

Số: 126 /QĐ-BQLDA2

Hung Yên, ngày 02 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí các công việc chuẩn bị để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phổ Hiến đến xã Hưng Hà

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 02

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc ban hành định mức xây dựng, xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 thuộc UBND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-BQLDA2 ngày 17/7/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02;

Căn cứ Nghị quyết số 833/NQ-HĐND ngày 25/02/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phổ Hiến đến xã Hưng Hà;

Căn cứ Hồ sơ nhiệm vụ khảo sát và dự toán một số chi phí chuẩn bị để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phổ Hiến đến xã Hưng Hà do Công ty cổ phần HT Composites lập;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định dự toán số 156/BCTĐ-BQLDA2 ngày 02/4/2026 của phòng Kỹ thuật Thẩm định về việc thẩm định dự toán chi phí các công việc chuẩn bị để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phổ Hiến đến xã Hưng Hà.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí các công việc chuẩn bị để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phố Hiến đến xã Hưng Hà với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phố Hiến đến xã Hưng Hà.

2. Loại công trình, nhóm dự án: Công trình giao thông, dự án nhóm A.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02.

4. Địa điểm xây dựng: Phường Phố Hiến và các xã: Hoàng Hoa Thám, Tân Hưng, Tiên Lữ, Ngự Thiên, Long Hưng, Tiên La, Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên.

5. Nội dung chính của nhiệm vụ khảo sát:

5.1. Mục đích khảo sát: Cung cấp tài liệu, số liệu khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn và các số liệu cần thiết khác để phục vụ cho công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi.

5.2. Phạm vi khảo sát:

Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phố Hiến đến xã Hưng Hà, có điểm đầu tại nút giao với CT.16 tại Km21+680 thuộc địa phận phường Phố Hiến và điểm cuối tại nút giao Đồng Tu thuộc địa phận xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng L=15,4km, đi qua địa phận phường Phố Hiến và các xã: Hoàng Hoa Thám, Tân Hưng, Tiên Lữ, Ngự Thiên, Long Hưng, Tiên La, Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên.

5.3. Yêu cầu về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khảo sát xây dựng:

- Khảo sát xây dựng - Nguyên tắc cơ bản TCVN 4419:1987.

- Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;

- Quy chuẩn về xây dựng lưới độ cao QCVN 11:2008/BTNMT.

- Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GNSS trong trắc địa công trình TCVN 9401:2024.

- Quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000 - TT 68/2015/BTNMT.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng QCVN 02:2022/BXD;

- Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS31:2020/TCĐBVN;

- Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu TCCS41:2022/TCĐBVN;

- Thí nghiệm cắt cánh hiện trường (VST) TCVN 10184:2021;

- Quy trình khoan thăm dò địa chất TCVN 9437:2012;
- Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT) TCVN9351 :2012;
- Các quy trình khảo sát khác có liên quan.

5.4. Nội dung khảo sát xây dựng:

5.4.1. Điều tra, thu thập tài liệu:

- Thu thập bản đồ, mốc khống chế mặt bằng và độ cao Nhà nước.
- Điều tra về quy hoạch, thị sát hiện trường, thu thập các số liệu có liên quan;
- Làm việc với Bộ, ngành, địa phương và cơ quan quản lý về công trình trên tuyến.
- Khảo sát các mỏ vật liệu xây dựng, trạm trộn.
- Khảo sát, thoả thuận vị trí, quy mô bãi chứa vật liệu thải; xác định đường vận chuyển vật liệu thải.

5.4.2. Công tác khảo sát địa hình:

a. Xây dựng lưới khống chế đo vẽ:

Lập lưới khống chế mặt bằng và độ cao hạng IV, xây dựng lưới đường chuyền cấp 2 và lưới độ cao kỹ thuật dọc theo tuyến đường, tính toán bình sai theo quy định.

b. Khảo sát địa hình tuyến:

- Lập bình đồ tuyến tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m; Đo từ tim ra mỗi bên 100m đối với đoạn qua khu dân cư tập trung đông đúc và từ tim ra mỗi bên 50m với đoạn còn lại, ngoài các yêu cầu kỹ thuật theo quy trình quy phạm khảo sát, cần đảm bảo để bình đồ thể hiện đầy đủ các địa hình, địa vật.

- Đo cắt dọc tuyến bằng máy toàn đạc điện tử; tỷ lệ dài 1/1000, cao 1/100.

- Đo cắt ngang tuyến tỷ lệ 1/200, phạm vi đo từ tim ra mỗi bên 30m, khoảng cách trung bình 40m/mặt cắt. Trên cắt ngang phải thể hiện rõ địa hình, địa vật và các công trình đặc biệt nếu có.

- Khảo sát đăng ký cầu, cống, rãnh cũ và các công trình trên tuyến.

- Khảo sát, điều tra các điểm giao cắt, công trình ngầm.

- Khảo sát địa hình nút giao:

Trên cơ sở tận dụng phạm vi khảo sát tuyến và công trình cầu đã thực hiện, tiến hành khảo sát bổ sung phục vụ công tác thiết kế nút giao (bao gồm 09 nút giao, trong đó có 08 ngã tư và 01 ngã sáu), cụ thể:

+ Đo vẽ các nhánh giao, phạm vi từ tim giao ra mỗi bên từ 150m đến 300m (giảm trừ khối lượng đã thực hiện phần tuyến 100-200m).

+ Đo vẽ lập bình đồ tuyến nhánh với bề rộng khảo sát là: 60m (đo từ tim

tuyến sang mỗi bên 30m), tỷ lệ 1/2000;

+ Trắc dọc đo vẽ phù hợp với tỷ lệ đo bình đồ theo tỷ lệ: 1/2000-1/200;

+ Đo vẽ mặt cắt ngang theo tỷ lệ 1/200, đo vẽ mỗi phía 30m tính từ tim tuyến, mỗi Km dự kiến đo 25 mặt cắt ngang chi tiết.

- Khảo sát đường công vụ, đường vận chuyển và hoàn trả các đường phục vụ thi công.

c. Khảo sát địa hình cầu:

- Đối với cầu vượt sông Luộc:

+ Đo vẽ bình đồ cầu tỷ lệ 1/1000, đường đồng mức 1m, phạm vi đo từ tim ra mỗi bên 100m.

+ Đo vẽ mặt cắt dọc cầu, tỷ lệ dài 1/1000, cao 1/100.

- Đối với các cầu còn lại:

+ Đo vẽ bình đồ cầu theo bình đồ tuyến: Đo từ tim ra mỗi bên 100m đối với đoạn qua khu dân cư tập trung đông đúc và từ tim ra mỗi bên 50m với đoạn còn lại.

5.4.3. Khảo sát thủy văn:

- Thu thập số liệu khí tượng, thủy văn.

- Khảo sát điều tra thủy văn dọc tuyến.

- Điều tra thủy văn cầu: Đối với cầu vượt sông Luộc: Điều tra 03 cụm mực nước; đối với các cầu còn lại: mỗi cầu điều tra 01 cụm mực nước. Các cụm điều tra cần rải đều 02 bên sông và ở những nơi có cơ sở xác định ngân vết nước lũ.

5.3.4. Khảo sát lưu lượng giao thông:

Điều tra, thu thập các số liệu về hiện trạng giao thông, quy hoạch, số liệu khảo sát giao thông và số liệu thống kê lưu lượng các dự án, khu vực lân cận để phục vụ cho công tác thực hiện báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

5.4.5. Khảo sát để xây dựng mô hình tính toán, đánh giá ảnh hưởng của việc xây dựng công trình đến khả năng thoát lũ của hệ thống sông:

Khảo sát bình đồ địa hình lòng sông và bãi sông để xây dựng mô hình tính toán, đánh giá ảnh hưởng của việc xây dựng công trình đến khả năng thoát lũ, an toàn đê điều và hoạt động của các công trình lân cận, hoạt động giao thông đường thủy từ đó lựa chọn phương án thiết kế xây dựng phù hợp.

5.4.6. Khảo sát địa chất công trình:

- Khảo sát địa chất nền đường: Tiến hành khoan 1km/ lỗ, chiều sâu lỗ khoan 7m, nếu phát hiện có đất yếu thì tiếp tục khoan thăm dò đến chiều sâu dự kiến 25m. Thực hiện lấy mẫu, thí nghiệm mẫu theo quy định.

- Khảo sát địa chất cầu:

+ Đối với cầu vượt sông Luộc:

Bố trí 01 lỗ khoan tại vị trí trụ dưới nước, chiều sâu lỗ khoan dự kiến 80m và bố trí 02 lỗ khoan tại vị trí mố (trụ) trên cạn, chiều sâu lỗ khoan dự kiến 65m. Thực hiện lấy mẫu, thí nghiệm mẫu theo quy định.

+ Đối với các cầu còn lại: Bố trí mỗi cầu 01 lỗ khoan, chiều sâu dự kiến 60m. Thực hiện lấy mẫu, thí nghiệm mẫu theo quy định.

* Điều kiện kết thúc khoan để xác định chiều sâu lỗ khoan: Theo tiêu chuẩn hiện hành.

5.4.7. Khảo sát đầu nối điện: Làm việc với cơ quan chuyên ngành điện của địa phương để thoả thuận đầu nối điện.

5.4.8. Khảo sát, thống kê số liệu giải phóng mặt bằng:

Điều tra các công trình liên quan đến tuyến trong phạm vi GPMB như các loại đất đai bị chiếm dụng và các tài sản trên đất (nhà cửa, công trình công cộng, cây cối...), thống kê các hộ dân phải di chuyển, làm việc với chính quyền địa phương để có cơ sở lập khái toán đền bù, cắm mốc GPMB, lập các bảng điều tra GPMB theo quy định.

5.5. Thời gian thực hiện khảo sát xây dựng: Quý II năm 2026.

5.6. Dự toán được duyệt: 19.390.525.000 đồng (*Bằng chữ: Mười chín tỷ, ba trăm chín mươi triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), trong đó:

- Chi phí khảo sát:	6.533.595.000 đồng
- Chi phí giám sát khảo sát:	225.017.000 đồng
- Chi phí dự phòng khảo sát:	653.359.000 đồng
- Chi phí lập BCNCKT:	8.904.878.000 đồng
- Chi phí thẩm tra BCNCKT:	1.389.418.000 đồng
- Chi phí lập mô hình thông tin công trình BIM:	897.361.000 đồng
- Chi phí lập MHT đánh giá khả năng thoát lũ:	735.911.000 đồng
- Chi phí thẩm tra MHT đánh giá khả năng thoát lũ:	50.986.000 đồng

(Chi tiết có nhiệm vụ, dự toán chi phí đã thẩm định kèm theo)

Điều 2. Căn cứ nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí các công việc chuẩn bị để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phố Hiến đến xã Hưng Hà được duyệt, các phòng chuyên môn có liên quan thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 81/QĐ-BQLDA2 ngày 18/3/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 về việc phê duyệt dự toán một số chi phí chuẩn bị thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phố Hiến đến xã Hưng Hà.

Phó Giám đốc Ban phụ trách dự án; các Trưởng phòng có liên quan thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02; Giám đốc Công ty cổ phần HT Composites; Thủ trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Giám đốc Ban (để b/cáo);
- Lưu: KTTĐ, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Vĩnh

HUNG